

Họ và tên: Số báo danh:

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

NHỮNG NHÀ THƠ TRẺ CHÚNG TÔI

[...] Không dám nói nhiều về tuổi trẻ chúng tôi
Những phác thảo nhè nhằng đám bay nét
Chưa kịp có người yêu chiến tranh gào thét
Ấn nửa củ khoai bữa chiều tối xốc vội ba lô
Chân trời màu nâu như áo mẹ tân cư
Phản lực Mỹ đen trời bom đạn
Mẹ tiễn đưa con cuối cùng ra mặt trận
Không còn ai để tiễn nữa đâu
Đừng khóc mẹ ơi con sẽ về không thể mãi xa lâu
Con sẽ về như câu Kiều mẹ hát
Ba lô lính ẩm đùm xôi mẹ vắt
Này sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè ở trên lưng

[...] Hỡi Trường Sơn, hỡi những cánh rừng dày
Chúng tôi làm thơ bằng bút chì vót vội
Trang bản thảo không ra hồn bản thảo
Bài thơ sinh ra trong vỏ bao thuốc lá dưới hầm hào

[...] Tôi nhớ bạn tôi vừa được phong binh nhất
Trên điểm chốt trước quân thù bạn viết
Bản thảo chính là hai lòng bàn tay
Phút xuất thần bạn ghi vội vào đây
Rời trận đánh khói lửa mù bụi đất
Thẳng giấc về bạn soi lại lòng tay
Máu và mồ hôi đã lấp mất thơ rồi...

Phước Long, 1970

(Trần Mạnh Hảo¹, *Viết và đọc chuyên đề mùa đông 2024* (nhiều tác giả), NXB Hội Nhà văn, 2024, tr. 165-168)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu nhận biết thể thơ của văn bản trên.

Câu 2. Xác định hai hình ảnh trong phần in đậm thể hiện sự dữ dội của chiến tranh.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp liệt kê qua dòng thơ: *Này sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè ở trên lưng.*

Câu 4. Phân tích nội dung của hai dòng thơ:

*Thăng giặc về bạn soi lại lòng tay
Máu và mồ hôi đã lấp mất thơ rồi...*

¹ **Chú thích:** Trần Mạnh Hảo sinh năm 1947, quê ở Nam Định, thuộc thế hệ các nhà thơ trẻ thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cùng với những gương mặt tiêu biểu như Bằng Việt, Phạm Tiến Duật, Thanh Thảo... Đây là thế hệ những nhà thơ mặc áo lính, vừa cầm bút sáng tác, vừa trực tiếp cầm súng chiến đấu, được tôi luyện và trưởng thành trong khói lửa chiến tranh. Trần Mạnh Hảo sáng tác nhiều thể loại: thơ, tiểu thuyết, phê bình văn học, nhưng ông được biết đến nhiều hơn với tư cách một nhà thơ có giọng điệu mạnh mẽ, giàu cảm xúc, đậm chất suy tưởng và luôn hướng tới sự thật của đời sống. Một số tập thơ, trường ca tiêu biểu của ông là: *Hoa vừa đi vừa nở* (1981), *Đất nước hình tia chớp* (1994), *Trần Mạnh Hảo - tuyển tập thơ* (2021)...

Câu 5. Hai ngữ liệu sau đây có sự tương đồng nào về ý nghĩa?

*Hỡi Trường Sơn, hỡi những cánh rừng dày
Chúng tôi làm thơ bằng bút chì vót vôi*

(Trần Mạnh Hảo - *Những nhà thơ trẻ chúng tôi*)

*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước
Mà lòng phơi phới dậy tương lai*

(Tố Hữu - *Nước non nghìn dặm*)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ cảm nhận về hình ảnh người lính trong văn bản ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Từ kết quả đọc hiểu văn bản *Những nhà thơ trẻ chúng tôi* và những hiểu biết về đời sống, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ bàn về vấn đề: *Tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.*

— Hết —

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP NĂM 2026

MÔN: NGỮ VĂN

(Hướng dẫn gồm 03 trang)

I. LƯU Ý CHUNG

- Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.
- Giám khảo tuân thủ Đáp án, Hướng dẫn chấm, không tự xây dựng đáp án khác. Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác với Đáp án, giám khảo cần xem xét tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lí.

3. Khi chấm bài, giám khảo đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo, chân thực và trong sáng; đối với những câu trả lời sai hoặc không có câu trả lời thì chấm điểm 0.

II. ĐÁP ÁN

Phần	Câu	NỘI DUNG	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
I	1	Số chữ trong các dòng thơ không bằng nhau, không quy định chặt chẽ về cách tổ chức câu thơ, khổ thơ là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của văn bản.	0,5
I	2	Hai hình ảnh trong phần in đậm gợi lên sự dữ dội của chiến tranh: <i>chiến tranh gào thét, phản lực Mỹ đen trời bom đạn.</i>	0,5
I	3	- Biện pháp tu từ liệt kê: <i>sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè.</i>	0,25
I	3	- Tác dụng: + Giúp tái hiện một cách cụ thể, chân thực những gì người lính mang theo trên chặng đường hành quân: không chỉ là những vật dụng cần thiết phục vụ đời sống và chiến đấu mà còn là lý tưởng sống, tình đồng đội và niềm tin vào ngày chiến thắng. + Khắc họa vẻ đẹp của thế hệ trẻ thời chiến: ra trận với tinh thần chủ động, sẵn sàng cống hiến, mang theo những giá trị bình dị mà thiêng liêng, cao cả. + Tăng tính biểu cảm, tạo sức hấp dẫn cho câu thơ.	0,75
I	4	Nội dung của hai dòng thơ: - Khắc họa hiện thực khốc liệt của chiến tranh: trước giờ chiến đấu, người lính đã ghi lại những câu thơ trên chính lòng bàn tay; khi chiến thắng trở về nhìn lại, những vần thơ đã bị máu và mồ hôi xóa nhòa.	0,5
I	4	- Thể hiện vẻ đẹp của thế hệ trẻ thời chống Mỹ: giàu lý tưởng, sẵn sàng chiến đấu, hi sinh vì Tổ quốc, nhưng vẫn giữ được tâm hồn nhạy cảm, lãng mạn và niềm tin vào cuộc sống.	0,5
I	5	Sự tương đồng về ý nghĩa của hai ngữ liệu: - Đều khắc họa hình ảnh thế hệ trẻ Việt Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ với tinh thần xung phong ra trận, sẵn sàng cống hiến tuổi xuân cho Tổ quốc.	0,5
I	5	- Đều làm nổi bật vẻ đẹp của tuổi trẻ thời chiến: lạc quan, giàu lý tưởng, sống có trách nhiệm và luôn tin tưởng vào tương lai.	0,5
II		VIẾT	6,0
II	1	Viết đoạn văn nghị luận khoảng 200 chữ cảm nhận về hình ảnh người lính trong văn bản ở phần Đọc hiểu.	2,0
II	1	a. Xác định yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn: Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn khoảng 200 chữ. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp...	0,25
II	1	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: cảm nhận về hình ảnh người lính trong văn bản ở phần Đọc hiểu.	0,25
II	1	c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu: Lựa chọn được các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm những nội dung sau: - Cảm nhận về hình ảnh người lính: + Là những người lính trẻ giàu lý tưởng sống, sẵn sàng gác lại tuổi xuân và tình cảm riêng tư để lên đường chiến đấu vì Tổ quốc. + Dù phải đối diện với những khó khăn, thiếu thốn, gian khổ của chiến tranh, họ vẫn giữ được tinh thần kiên cường, lạc quan và ý chí chiến đấu mãnh liệt. + Không chỉ mang phẩm chất của người chiến sĩ, họ còn có tâm hồn nghệ sĩ, giữa	1,0

Phần	Câu	NỘI DUNG	Điểm
		<p>chiến trường khốc liệt, họ vẫn <i>làm thơ bằng bút chì vót vôi</i>, viết thơ trên <i>vỏ bao thuốc lá dưới hầm hào</i>, thậm chí còn ghi lại những câu thơ trên chính lòng bàn tay của mình.</p> <p>- Nghệ thuật khắc họa hình ảnh người lính: sử dụng những hình ảnh thơ chân thực, giàu sức gợi; kết hợp hiệu quả các biện pháp tu từ như so sánh, nhân hóa, liệt kê; ngôn ngữ mộc mạc, giàu chất tạo hình; giọng điệu linh hoạt, đan xen giữa chất tự sự và trữ tình.</p> <p>- Đánh giá chung: Tác giả đã khắc họa thành công hình tượng người lính thời chiến: dũng cảm, giàu lí tưởng, giàu tình cảm, mang vẻ đẹp hài hòa giữa chất chiến sĩ và chất nghệ sĩ, qua đó thể hiện lòng tự hào, sự trân trọng với thế hệ trẻ Việt Nam trong những năm tháng chiến tranh.</p>	
II	1	d. Diễn đạt: đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
II	1	đ. Sáng tạo: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
II	2	Từ kết quả đọc hiểu văn bản <i>Những nhà thơ trẻ chúng tôi và những hiểu biết về đời sống</i>, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ bàn về vấn đề: <i>Tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.</i>	4,0
II	2	<p>Bài văn đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về dung lượng và sử dụng bằng chứng.</p> <p>- Vấn đề nghị luận: Tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.</p> <p>- Dung lượng: khoảng 600 chữ.</p> <p>- Bằng chứng: thực tế đời sống.</p>	1,0
II	2	<p>b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.</p> <p>b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội</p> <p>- Mở bài: giới thiệu được vấn đề nghị luận.</p> <p>- Kết bài: khẳng định được vấn đề nghị luận.</p>	0,5
II	2	<p>b2. Giải thích được vấn đề nghị luận</p> <p>- Tuổi trẻ: là quãng thời gian đẹp nhất, giàu năng lượng, giàu khát vọng và nhiệt huyết nhất của đời người.</p> <p>- Sống vì những điều lớn lao hơn chính bản thân mình: là biết vượt ra khỏi cái tôi cá nhân để hướng tới những giá trị chung của gia đình, cộng đồng, đất nước và nhân loại.</p> <p>=> Tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết vượt qua cái tôi cá nhân để hướng tới những điều lớn lao, cao cả và tốt đẹp hơn.</p>	0,5
II	2	<p>b3. Phân tích, chứng minh được vấn đề nghị luận.</p> <p>- Phân tích, chứng minh được vì sao tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.</p> <p>+ Tuổi trẻ là giai đoạn giàu năng lượng, khát vọng và luôn mong muốn khẳng định bản thân. Tuy nhiên, nếu chỉ sống xoay quanh cảm xúc, sở thích hay lợi ích cá nhân, con người rất dễ bị cuốn vào cái tôi ích kỉ, sống ngắn hạn và thiếu chiều sâu.</p> <p>+ Khi biết hướng tới những giá trị lớn hơn cho gia đình, cộng đồng và đất nước, người trẻ sẽ dần trưởng thành về nhân cách, sống có trách nhiệm và có lý tưởng hơn.</p>	1,0

Phần	Câu	NỘI DUNG	Điểm
		<p>- Phân tích, chứng minh được ý nghĩa của vấn đề nghị luận: + Sống vì những giá trị lớn giúp tuổi trẻ hoàn thiện bản thân, bồi đắp tinh thần trách nhiệm, sự sẻ chia, lòng yêu thương và ý thức hi sinh. + Sống vì những giá trị lớn giúp tuổi trẻ tìm thấy mục đích sống, bền bỉ hơn trước khó khăn, không dễ bỏ cuộc và biết biến thử thách thành động lực. <i>(Cần sử dụng lí lẽ và bằng chứng thuyết phục)</i></p>	
II	2	<p>b4. Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học - Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận: + Sống vì những điều lớn hơn bản thân không đồng nghĩa với việc phủ nhận hoàn toàn nhu cầu cá nhân hay xem nhẹ hạnh phúc riêng. Mặt khác, những điều lớn lao không nhất thiết phải mang tầm vóc phi thường; đó có thể là sống có trách nhiệm, trung thực, tử tế hoặc kiên trì tạo nên những giá trị tích cực mỗi ngày. + Phê phán một bộ phận người trẻ sống ích kỉ, chỉ biết đến bản thân, ngại khó, ngại công hiến, thiếu lý tưởng sống và trách nhiệm với cộng đồng. - Rút ra bài học: mỗi người trẻ cần nhận thức rằng giá trị của tuổi trẻ không chỉ được đo bằng những gì bản thân đạt được, mà còn ở những đóng góp tích cực cho gia đình, cộng đồng và đất nước. Từ đó tuổi trẻ cần không ngừng học tập, rèn luyện, dám nghĩ, dám làm để sống một cuộc đời có ý nghĩa.</p>	0,5
II	2	<p>b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p>	0,5
		TỔNG ĐIỂM	10,0

LỜI GIẢI THAM KHẢO

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

Câu 1

Văn bản trên được viết theo **thể thơ tự do**.

Dấu hiệu nhận biết: số tiếng trong mỗi dòng thơ không đều nhau, dòng dài dòng ngắn linh hoạt; cách ngắt nhịp không cố định; vần điệu không bị ràng buộc chặt chẽ như thơ lục bát hay thơ thất ngôn. Mạch thơ vận động theo dòng cảm xúc, hồi tưởng và suy tư của tác giả.

Câu 2

Hai hình ảnh trong phần in đậm thể hiện sự dữ dội của chiến tranh là:

- *chiến tranh gào thét;*
- *Phản lực Mỹ đen trời bom đạn.*

Hai hình ảnh này gợi ra không khí chiến tranh ác liệt, dữ dội, bao trùm lên tuổi trẻ của người lính. “Chiến tranh gào thét” nhân hóa chiến tranh như một thể lực hung bạo, còn “Phản lực Mỹ đen trời bom đạn” gợi cảnh bom đạn dày đặc, bầu trời bị che phủ bởi máy bay và khói lửa.

Câu 3

Dòng thơ “*Này sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè ở trên lưng*” sử dụng biện pháp **liệt kê**: *sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè*.

Biện pháp liệt kê có tác dụng làm nổi bật chiếc ba lô của người lính không chỉ mang những vật dụng thông thường mà còn mang cả sự sống, nhiệm vụ chiến đấu và tình đồng đội. “Áo quần” là nhu cầu sinh hoạt tối thiểu; “đạn dược” là vũ khí để chiến đấu; “bạn bè” gọi tình đồng chí, đồng đội; còn “sự sống” là điều quý giá mà người lính gìn giữ giữa bom đạn. Qua đó, câu thơ khắc họa hoàn cảnh chiến đấu gian khổ nhưng cũng rất đẹp của người lính: họ mang trên lưng hành trang vật chất, tinh thần, lí tưởng và trách nhiệm với Tổ quốc.

Câu 4

Hai dòng thơ:

*Thăng giặc về bạn soi lại lòng tay
Máu và mồ hôi đã lấp mất thơ rồi...*

gợi lên hình ảnh người lính vừa chiến đấu vừa làm thơ. Trong hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt, người lính không có giấy bút đầy đủ, phải viết thơ ngay trên lòng bàn tay. Nhưng sau trận đánh, máu và mồ hôi đã làm mờ, làm mất đi những dòng thơ ấy.

Hai câu thơ cho thấy sự khắc nghiệt của chiến tranh: cái đẹp, cảm xúc thơ ca vừa kịp nảy sinh đã bị khói lửa, máu và mồ hôi vùi lấp. Đồng thời, hình ảnh này cũng ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn của người lính: giữa chiến trận ác liệt, họ vẫn có phút giây rung động, sáng tạo, vẫn giữ trong mình chất nghệ sĩ. Thơ ca của họ không tách rời cuộc chiến mà được viết bằng chính máu, mồ hôi, sự hi sinh và lòng yêu nước.

Câu 5

Hai ngữ liệu có sự tương đồng ở chỗ đều gợi lên **hình ảnh Trường Sơn trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ** và vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, cống hiến vì Tổ quốc.

Ở ngữ liệu của Trần Mạnh Hảo, Trường Sơn là không gian chiến đấu gian khổ, nơi những người lính trẻ vừa cầm súng vừa làm thơ, sống giữa bom đạn mà vẫn giữ tâm hồn lãng mạn. Ở ngữ liệu của Tố Hữu, Trường Sơn hiện lên như con đường lớn của dân tộc, nơi con người ra trận với khí thế hào hùng, lạc quan, tin tưởng vào tương lai. Cả hai ngữ liệu đều khẳng định lí tưởng cao đẹp của tuổi trẻ: dấn thân vì đất nước, sống không chỉ cho riêng mình mà cho độc lập, tự do và tương lai dân tộc.

II. PHÂN VIẾT

Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ cảm nhận về hình ảnh người lính trong văn bản

Gợi ý các ý chính

Hình ảnh người lính trong văn bản có những vẻ đẹp nổi bật:

- Sống trong chiến tranh dữ dội, thiếu thốn, gian khổ.
- Có tình yêu thương gia đình, đặc biệt là tình mẫu tử sâu nặng.
- Mang trong mình tinh thần trách nhiệm, lí tưởng chiến đấu vì Tổ quốc.
- Có tâm hồn lãng mạn, yêu thơ ca, yêu cái đẹp.
- Vừa là chiến sĩ, vừa là thi sĩ; thơ ca của họ được viết bằng máu, mồ hôi và trải nghiệm chiến đấu.

Đoạn văn tham khảo

Trong văn bản *Những nhà thơ trẻ chúng tôi*, hình ảnh người lính hiện lên vừa chân thực, gian khổ vừa rất đẹp đẽ, lãng mạn. Họ bước vào chiến tranh khi tuổi đời còn rất trẻ, “chưa kịp có người yêu”, phải sống giữa bom đạn dữ dội, thiếu thốn đến mức “ăn nửa củ khoai” rồi vội vã lên đường. Trên lưng người lính là ba lô nặng trĩu “sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè”, nghĩa là họ mang theo cả hành trang vật chất, tình đồng đội và trách nhiệm chiến đấu. Đặc biệt, người lính trong bài thơ còn mang vẻ đẹp của tâm hồn thi sĩ. Giữa Trường Sơn, hầm hào, khói lửa, họ vẫn “làm thơ bằng bút chì vót vội”, thậm chí viết bản thảo trên chính lòng bàn tay. Hình ảnh “máu và mồ hôi đã lấp mất thơ rồi” gây xúc động mạnh, bởi thơ ca nơi chiến trường được viết bằng cả hi sinh và gian khổ. Qua đó, tác giả ca ngợi thế hệ người lính trẻ thời chống Mĩ: dũng cảm, giàu lí tưởng, giàu yêu thương và luôn biết giữ gìn vẻ đẹp tâm hồn giữa hoàn cảnh khốc liệt.

Câu 2. Bài văn nghị luận khoảng 600 chữ

Đề bài: *Tuổi trẻ trở nên ý nghĩa hơn khi con người biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.*

Gợi ý dàn ý

Mở bài:

Giới thiệu vấn đề: tuổi trẻ chỉ thật sự có ý nghĩa khi con người biết vượt khỏi lợi ích cá nhân để sống vì gia đình, cộng đồng, Tổ quốc và những giá trị tốt đẹp.

Thân bài:

Giải thích:

- “Tuổi trẻ” là quãng đời đẹp nhất, giàu sức lực, ước mơ, khát vọng.
- “Những điều lớn hơn chính bản thân mình” là những giá trị vượt khỏi cái tôi cá nhân: quê hương, đất nước, cộng đồng, lí tưởng sống, trách nhiệm với người khác.
- Sống vì những điều lớn hơn bản thân là biết cống hiến, hi sinh, chia sẻ và hành động có trách nhiệm.

Bàn luận:

- Khi sống vì điều lớn lao, tuổi trẻ có mục tiêu đúng đắn, không sống tầm thường, ích kỉ.
- Sự cống hiến giúp con người trưởng thành, mạnh mẽ, biết yêu thương và có trách nhiệm.
- Những người trẻ trong chiến tranh đã sống vì độc lập dân tộc; tuổi trẻ hôm nay có thể sống ý nghĩa qua học tập, lao động, sáng tạo, tình nguyện, bảo vệ môi trường, giúp đỡ cộng đồng.
- Tuy nhiên, sống vì điều lớn hơn bản thân không có nghĩa là phủ nhận giá trị cá nhân. Mỗi người cần biết yêu thương bản thân, phát triển bản thân để cống hiến tốt hơn.

Bài học:

- Người trẻ cần xác định lí tưởng sống đúng đắn.
- Biết biến ước mơ thành hành động cụ thể.
- Tránh lối sống ích kỉ, thờ ơ, chỉ biết hưởng thụ.

Bài văn tham khảo

Tuổi trẻ là quãng đời đẹp đẽ nhất của con người, khi ta có sức khỏe, ước mơ, khát vọng và niềm tin vào tương lai. Nhưng tuổi trẻ sẽ trở nên sâu sắc và ý nghĩa hơn nếu con người không chỉ sống cho riêng mình mà còn biết sống vì những điều lớn hơn chính bản thân mình.

Sống vì những điều lớn hơn bản thân là biết hướng cuộc đời mình đến các giá trị tốt đẹp như gia đình, quê hương, đất nước, cộng đồng, lẽ phải và tình yêu thương. Đó là khi con người biết đặt lợi ích chung bên cạnh lợi ích riêng, biết cống hiến, chia sẻ, hi sinh và sống có trách nhiệm. Một tuổi trẻ chỉ biết hưởng thụ, chỉ

quan tâm đến cái tôi cá nhân có thể đem lại cảm giác vui vẻ nhất thời, nhưng khó tạo nên giá trị bền vững. Ngược lại, tuổi trẻ biết sống vì điều lớn lao sẽ có mục tiêu, có lí tưởng và có động lực để vượt qua khó khăn.

Văn bản *Những nhà thơ trẻ chúng tôi* của Trần Mạnh Hảo đã gọi cho người đọc hình ảnh một thế hệ trẻ như thế. Họ ra trận khi tuổi đời còn rất trẻ, “chưa kịp có người yêu”, phải sống giữa “chiến tranh gào thét”, giữa bầu trời “bom đạn”. Nhưng họ không sống trong sợ hãi hay ích kỉ. Họ mang trên lưng “sự sống, áo quần, đạn dược, bạn bè”, mang cả trách nhiệm với Tổ quốc và niềm tin vào ngày chiến thắng. Đặc biệt, giữa khói lửa chiến tranh, họ vẫn làm thơ, vẫn giữ trong mình tâm hồn đẹp. Hình ảnh người lính viết thơ trên lòng bàn tay rồi để “máu và mồ hôi” lấp mất thơ đã cho thấy tuổi trẻ của họ không hề mất đi, mà trở nên bất tử vì đã gắn với lí tưởng cứu nước.

Trong cuộc sống hôm nay, không phải ai cũng phải ra chiến trường, nhưng mỗi người trẻ vẫn có nhiều cách để sống vì những điều lớn hơn bản thân. Một học sinh chăm chỉ học tập không chỉ để có tương lai cho riêng mình mà còn để sau này đóng góp cho gia đình, xã hội. Một bạn trẻ tham gia hoạt động tình nguyện, giúp đỡ người khó khăn, bảo vệ môi trường, lan tỏa điều tử tế cũng đang làm cho tuổi trẻ của mình trở nên có ích. Một người dám theo đuổi nghiên cứu, sáng tạo, lao động nghiêm túc để tạo ra giá trị cho cộng đồng cũng là người biết sống vượt lên trên lợi ích cá nhân nhỏ hẹp.

Tuy nhiên, sống vì những điều lớn hơn bản thân không có nghĩa là quên đi chính mình hoặc hi sinh một cách mù quáng. Muốn cống hiến cho đời, trước hết mỗi người cần rèn luyện bản thân, nuôi dưỡng tri thức, sức khỏe, nhân cách và bản lĩnh. Yêu thương bản thân đúng cách là nền tảng để yêu thương người khác và phụng sự cộng đồng tốt hơn. Điều đáng phê phán là lối sống ích kỉ, thờ ơ, chỉ biết hưởng thụ, không quan tâm đến gia đình, xã hội và đất nước.

Tuổi trẻ trôi qua rất nhanh, nhưng giá trị của tuổi trẻ có thể còn lại lâu dài nếu con người biết sống đẹp, sống có ích. Mỗi người trẻ cần biết chọn cho mình một lí tưởng đúng đắn, bắt đầu từ những việc nhỏ hằng ngày: học tập nghiêm túc, sống tử tế, biết sẻ chia, có trách nhiệm với cộng đồng. Khi biết sống vì những điều lớn hơn bản thân, tuổi trẻ không chỉ là quãng thời gian đẹp nhất mà còn là quãng thời gian đáng tự hào nhất của đời người.